

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 27 /2021/HSST  
Ngày: 31/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ- TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trương Đức Lâm

2. Ông Lê Thanh Miện

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/3/2021, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXX-HSST ngày 15 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo :

Họ và tên: **Hoàng Đăng Q** ; Tên gọi khác: không.

Giới tính: Nam; Sinh năm : 1991

Nơi cư trú: thôn TT, xã TS, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa lớp: 9/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Hoàng Đăng Quyết, sinh năm 1967.

Con bà: Nguyễn Thị Lập, sinh năm 1970;

Vợ: Hoàng Thị Mai, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; Anh, chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 25/01/2021 đến ngày 31/01/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, tại tỉnh lộ 288 đoạn thuộc địa phận thôn Vạn Thạch, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Hoàng Đăng Q về hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo nổ). Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ tại giá để hàng ở phía trước xe mô tô mang BKS 98D1-12175 của Quỳnh 05 khối hộp vuông, bên ngoài được bọc giấy hoa văn nhiều màu, có chữ nước ngoài; mỗi khối hộp có kích thước là (14,5 x 14,5 x 15) cm, tổng khối lượng là 07 kg nghi là pháo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi là pháo nêu trên. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 98D1-121.75; 01 đăng ký của xe mô tô BKS98D1-121.75 và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Hoàng Đăng Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền 1.522.000 đồng. (BL: 28-29).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Quỳnh ; kết quả, không thu giữ được vật chứng, tài sản gì có liên quan đến hàng cấm (BL: 25-26).

Ngày 26/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định số 54/QĐ, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định 05 khối hình hộp nghi là pháo, đựng trong 01 bao tải dứa đã được niêm phong khi bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 184/KL-KTHS ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *“05 (năm) khối hình hộp đều có kích thước (14,5 x 14,5 x 15) cm, bên ngoài mỗi khối được bọc giấy in hoa văn nhiều màu và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ, vỏ giấy, được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây ra tiếng nổ), tổng khối lượng là 7,0 kg (bảy phẩy không ki lô gam)”* (BL: 19).

Ngày 27/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã kiểm tra chiếc điện thoại Samsung thu giữ của Hoàng Đăng Q khi bắt quả tang. Kết quả: Tại mục nhật ký cuộc gọi: Quỳnh xác nhận là không xác định được số điện thoại mà đối tượng bán pháo đã liên lạc với Quỳnh vào ngày 25/01/2021; tại mục tin nhắn văn bản không có tin nhắn thể hiện nội dung mua bán pháo; tại các thư mục khác gồm Zalo, Facebook, hình ảnh, ghi âm, tin nhắn Messenger và các ứng dụng liên lạc khác đều không thể hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của Quỳnh. (BL: 48)

Quá trình điều tra, Quỳnh khai nhận: Do có nhu cầu mua pháo để sử dụng (đốt) nhân dịp Tết Nguyên đán, thông qua các mối quan hệ xã hội, Quỳnh biết được số điện thoại của một người đàn ông tên là Đoàn ở thôn Vân Xuyên, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa có bán pháo. Quỳnh gọi điện cho Đoàn hỏi mua pháo nhưng Đoàn nói không có và cho Quỳnh số điện thoại của một người bán

pháo khác. Quỳnh gọi điện cho người này để hỏi mua pháo nhưng người này nói là chưa có và hẹn sẽ liên lạc lại sau. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, người đàn ông đó gọi điện cho Quỳnh và nói có 05 giàn pháo, hỏi có mua không thì Quỳnh đồng ý. Sau khi thỏa thuận, người đàn ông này đồng ý bán cho Quỳnh 05 giàn pháo với giá 650.000 đồng/giàn; tổng số tiền mua pháo là 3.250.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Quỳnh đến khu vực thôn Vạn Thạch, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa để lấy pháo. Tại đây, Quỳnh và người đàn ông giao dịch mua 05 giàn pháo và Quỳnh đưa cho người này số tiền 3.250.000 đồng rồi để bao tải đựng pháo lên giá đỡ ở phía trước xe mô tô và đi về nhà. Khi đi được khoảng 20 mét thì Quỳnh bị Công an xã Hoàng Vân bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-HH ngày 10 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố Hoàng Đăng Q về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đăng Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của bản cáo trạng, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Đăng Q phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản , khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đăng Q từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đồng đến 11 triệu đồng.

\* Về vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS ; điểm a Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng là Pháo được đựng trong 01 bao tải dứa màu vàng đã được niêm phong.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 Chiếc điện thoại di động Samsung màu đen Galaxy A20S.

- Trả lại cho bị cáo 01 Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 121.75, đăng ký chủ xe mang tên Hoàng Đăng Q; Số tiền 1.522.000đ; 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy và 01 ví da màu đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326 của UBTVQH, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo bào chữa: Bị cáo không ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai bị cáo và tự bào chữa của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên; kết luận giám định, lời khai người chứng có trong hồ sơ và vật chứng thu được.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 25/01/2021, tại thôn Vạn Thạch, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, Hoàng Đăng Q đã có hành vi tàng trữ 05 giàn pháo nổ, có tổng khối lượng **7,0 kg (bảy phẩy không ki lô gam)** thì bị Công an huyện Hiệp Hòa phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Hoàng Đăng Q đã phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: trong vụ án này bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ pháo là hàng hóa mà nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, sử dụng, lưu hành. Vậy mà bị cáo vẫn bất chấp quy định của nhà nước mua pháo với mục đích để sử dụng (đốt). Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế, xâm hại đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh pháo nổ gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này.

[4] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, HĐXX phân tích, đánh giá như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhất thời phạm tội, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự để bảo vệ tổ quốc.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo thực hiện việc tàng trữ hàng cấm nhằm mục đích để đốt, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 bao tải chứa màu vàng đã được niêm phong bên trong là pháo. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen loại Galaxy A20s, số Imei1 : 358244103484939, Imei2 : 358245103484936. Là phương tiện phạm tội. Cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen-bạc BKS 98D1-121.75, Số khung 395639, số máy 3195706 ; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 98D1-121.75 mang tên Hoàng Đăng Q ; 01 chứng minh thư nhân dân số 121871130 mang tên Hoàng Đăng Q ; 01 chiếc ví da màu đen đã qua sử dụng và số tiền 1.522.000đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với đối tượng tên là Đoàn ở thôn Vân Xuyên, xã Hoàng Vân, Quỳnh khai nhận chỉ liên lạc với Đoàn qua điện thoại, chưa gặp mặt bao giờ và bản thân Quỳnh cũng không nhớ số điện thoại của người này. Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã làm việc với Công an xã Hoàng Vân để xác minh đối tượng tên Đoàn theo như lời khai của Quỳnh; kết quả không xác định được đối tượng tên Đoàn như đã nêu trên. Nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng liên lạc qua điện thoại bán pháo cho Quỳnh ngày 25/01/2021, Quỳnh khai chỉ biết đối tượng này thông qua giới thiệu của Đoàn, chưa gặp mặt bao giờ nên không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này và Quỳnh cũng không nhớ số điện thoại mà người này đã gọi điện cho Quỳnh. Do đó, không có tài liệu, căn cứ để xác minh đối tượng.

Đối với đối tượng trực tiếp giao pháo cho Quỳnh tại thôn Vạn Thạch, xã Hoàng Vân ngày 25/01/2021, Quỳnh khai do trời tối, đối tượng lại đeo khẩu trang nên Quỳnh không nhìn rõ đặc điểm nhận dạng của đối tượng cũng như chiếc xe mô tô mà người đó sử dụng. Do đó, không có tài liệu, căn cứ để xác định đối tượng.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Đăng Q** phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Đăng Q: 09 (chín) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31 tháng 3 năm 2021. Giao bị cáo cho UBND xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) xung quỹ nhà nước.

- *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng là Pháo được đựng trong 01 bao tải dứa màu vàng đã được niêm phong.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động SamSung màu đen loại Galaxy A20s, số Imei1 : 358244103484939, Imei2 : 358245103484936.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Đa màu đen-bạc BKS 98D1-121.75, Số khung 395639, số máy 3195706 ; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 98D1-121.75 mang tên Hoàng Đăng Q ; 01 chứng minh thư nhân dân số 121871130 mang tên Hoàng Đăng Q ; 01 chiếc ví da màu đen đã qua sử dụng và số tiền 1.522.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

- *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Căn cứ điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan điều tra Hiệp Hòa;
- Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Chung**

